TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số:163/2019/HSST
Ngày: 29 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành

Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Lê Ngọc Thanh
2/ Bà Phạm Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: bà Bùi Thị Kim Thoa – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 152/2019/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2019/QĐXXST-HS ngày 18/11/2019 đối với bị cáo:

Phùng Hữu H; sinh năm 1975, tại: TP. Hồ Chí Minh; trú tại: số 1 ngách 322/76 đường Mỹ Đ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Hữu Đan (chết), và bà Nguyễn Thị Oản (chết); vợ: Nguyễn Thị Xoan, sinh năm 1979; con: có 03 người con (lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: không.

- Bị bắt tạm giam ngày 14/8/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh và có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*:

Chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1999; trú tại: 102/20C Phan Huy Í, phường 15, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1987; trú tại: 684 Âu C, phường 14, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

2. Anh Hoàng Minh T, sinh năm 1984, trú tại: 631 Âu C, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

3. Chị Phùng Thị H, sinh năm 1969, trú tại: số 1 ngách 322/76 đường Mỹ Đ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Hữu H là đối tượng không có nghề nghiệp, sống lang thang. Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 12/8/2019, Hiếu đi bộ một mình đến Bệnh viện quận Tân Phú tìm tài sản để trộm cắp. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13/8/2019 Hiếu đến khoa Nội Nhiễm, tại lầu 2 của Bệnh viện Tân Phú thì phát hiện chị Nguyễn Thị Mỹ D và bà Trần Thị Thủy đang nằm ngủ trên giường bệnh số 09, khu vực hành lang, ở giữa chị Thủy và chị D nằm có để 01 điện thoại di động hiệu Nokia 8.1, Hiếu quan sát thấy mọi người xung quanh đã đi ngủ nên Hiếu đi đến giường ngủ số 9 dùng tay phải lấy trộm điện thoại di động trên của chị D bỏ vào túi quần bên phải rồi bỏ đi. Đến khoảng 2 giờ 30 ngày 13/8/2019, chị D thức dậy thì phát hiện điện thoại di động của mình bị mất. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, chị D đến phòng Bảo vệ của Bệnh viện quận Tân Phú báo mất điện thoại và xin xem lại hình ảnh camera, sau đó chị D đến Công an phường Phú Trung trình báo sự việc.

Sau khi trộm cắp được điện thoại, Hiếu đem đến tiệm cầm đồ Long Nhi, địa chỉ 684 Âu Cơ, phường 14, quận Tân Bình cầm cho anh Nguyễn Văn Luân với giá 1.000.000 đồng. Đến khoảng 8 giờ cùng ngày, Hiếu quay lại tiệm cầm đồ của anh Luân yêu cầu cầm điện thoại trên thêm 300.000 đồng nữa nhưng anh Luân không đồng ý. Sau đó, Hiếu đi đến số nhà 784 Âu Cơ gặp anh Hoàng Minh Tuấn nói muốn bán điện thoại nhưng hiện đang cầm tại tiệm cầm đồ Long Nhi. Anh Tuấn đồng ý mua điện thoại trên nên Hiếu dẫn anh Tuấn đến tiệm cầm đồ gặp anh Luân. Sau khi xem điện thoại anh Tuấn đồng ý mua với giá 1.300.000 đồng. Tại đây, anh Tuấn đưa cho Hiếu 1.300.000 đồng và lấy điện thoại, sau đó Hiếu trả cho anh Luân 1.050.000 đồng là tiền cầm điện thoại, còn lại 250.000 đồng Hiếu tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Hiếu quay lại Bệnh viện quận Tân Phú nằm ngủ trên ghế đá thì bị anh Vũ Tấn Sơn và anh Nguyễn Hồng H là bảo vệ của Bệnh viện quận Tân Phú phát hiện báo Công an phường đưa về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Hiếu khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 246/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 15/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban quận Tân Phú kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 8.1, màu xanh, trị giá: 5.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Nokia 8.1, màu xanh và tiến hành lập biên bản giao trả cho chị Nguyễn Thị Mỹ D. Chị D đã nhận lại đầy đủ tài sản, nên không yêu cầu bồi thường. Chị Phùng Thị Hồng (chị ruột của bị cáo) đã bồi thường cho anh Hoàng Minh T số tiền 1.300.000 đồng. Anh Tuấn và anh Nguyễn Văn L không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Vật chứng thu giữ: quá trình điều tra thu giữ của bị cáo 01 quần short màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu xanh.

Tại bản cáo trạng số: 154/CT-VKSQ.TP ngày 13 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phùng Hữu H về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Phùng Hữu H từ 06 tháng đến 12 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phần trách nhiệm dân sự và vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ cơ sở để xác định: do cần tiền tiêu xài, nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân, nên vào khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 13/8/2019, tại khoa Nội Nhiễm, lầu 2 Bệnh viện quận Tân Phú. Phùng Hữu H đã lợi dụng sự sơ hở của chị Nguyễn Thị Mỹ D lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Nokia 8.1 (trị giá 5.000.000 đồng) của chị D. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "*Trộm cắp tài sản*". Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phùng Hữu H về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Nhất là tình trạng trộm cắp xảy ra trên địa bàn quận Tân Phú ngày càng nhiều, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ: bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tài sản đã kịp thời thu hồi và trao trả đầy đủ cho người bị hại nên hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn; Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm h,i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Nokia 8.1, màu xanh và tiến hành lập biên bản giao trả cho chị Nguyễn Thị Mỹ D. Chị D đã nhận lại đầy đủ tài sản, nên không yêu cầu bồi thường. Chị Phùng Thị Hồng (chị ruột của bị cáo) đã bồi thường cho anh Hoàng Minh T số tiền 1.300.000 đồng. Anh Tuấn và anh Nguyễn Văn L không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 quần short màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu xanh quá trình điều tra thu giữ của bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo xác định không còn giá trị sử dụng và không yêu cầu nhận lại, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng hiện đang nhập kho theo Phiếu nhập kho vật chứng số 243/PNK ngày 28/9/2019 của Công an quận Tân Phú).

[7] *Án phí*: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

[1] Khoản 1 Điều 173; điểm h,i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Tuyên bố bị cáo Phùng Hữu H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

[3] Xử phạt bị cáo Phùng Hữu H 09 (*Chín*) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 14/8/2019.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 quần short màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu xanh quá trình điều tra thu giữ của bị cáo.

(Vật chứng hiện đang nhập kho theo Phiếu nhập kho vật chứng số 243/PNK ngày 28/9/2019 của Công an quận Tân Phú).

[5] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phùng Hữu H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo Phùng Hữu H có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Người Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND Q.Tân Phú**;**
- THADS quận Tân Phú;
- Công an Q.Tân Phú;
- Công an TP.Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành